

Số: 15 /QĐ-THDQ

Diễn Quảng, ngày 25 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường

Năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu

Công văn số 4222/SGDĐT-KT&QLCLGD ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm 2023;

Công văn số 517/PGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu hướng dẫn triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi

Kế hoạch số 147/KH-TH ngày 14/05 /2025 của trường Tiểu học Diễn Quảng về triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 – 2025.

Trường Tiểu học Diễn Quảng báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024- 2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường các văn bản chỉ đạo các cấp về chuyển đổi số thông qua các cuộc họp HĐSP của nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch số 47/KH-TH ngày 14/5/2025 về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 -2025 (có Kế hoạch đính kèm)

2. Công tác triển khai tự kiểm tra, đánh giá

- Cơ sở giáo dục tự đánh giá:

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số (KH số 47/KH-TH ngày 14/5/2025).

+ Thành lập Hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong hội đồng. (Quyết định số 46/QĐ-TH ngày 13/5/2025 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường).

+ Tổ chức đánh giá các mức độ theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. (Biên bản đánh giá)

- Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá; báo cáo kết quả đánh giá lên cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp, cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục trước ngày 31/5 hằng năm.

3. Tổ trưởng Tổ đánh giá tự đánh giá trao đổi nội dung làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Thực hiện Công văn số 4222/SGDĐT-KT&QLCLGD ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm 2023.

Thực hiện Công văn số 517/PGDĐT-THCS ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu hướng dẫn triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm 2023.

Thực hiện Hướng dẫn số 323/PGDĐT-VP ngày 12/05/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu về hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024 - 2025.;

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-THDQ ngày 14/05 /2025 của trường Tiểu học Diễn Quảng về triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

Các thành viên trong tổ đánh giá được phân công như sau:

- Nhóm tiêu chí “chuyển đổi số trong dạy học”: Cô Anh, Cô Quý, Cô Thương
- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: Cô Hòa, Thầy Diễm, Cô Kiều.

4. Các thành viên tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo từng tiêu chí của Bộ chỉ số.

5. Các thành viên báo cáo, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại

Kết quả như sau: - Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 91/100 điểm; Đáp ứng mức độ 2. Mức đáp ứng yêu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 90/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3. Đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

6. Nhận xét, đánh giá chung

+ Ưu điểm

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

- Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, duyệt giáo án qua drive và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

- Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 1 đến lớp 5 thực hiện dạy 01 tiết/tuần. Bước đầu giáo viên được tiếp cận Giáo dục STEM, triển khai dạy lồng ghép Stem trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

- Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, 100% thực hiện giáo án điện tử, cũng như học bạ số, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm,... góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

+ Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định. Tốc độ đường truyền chưa cao.

- Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh. Vì vậy hiện nay vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử,...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng

và nội dung học tập. - Trình độ tin học của một số GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT trong công việc còn chưa thật hiệu quả.

- Nhân viên phụ trách về CNTT còn kiêm nhiệm nhiều công việc nên việc ứng dụng CNTT và triển khai quản trị về hạ tầng CNTT còn hạn chế.

7. Lập hồ sơ, minh chứng

Có bảng phụ lục

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả như sau:

Kết quả như sau: - Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 72/100 điểm; Đáp ứng mức độ 2. Mức đáp ứng yêu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 79/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3. Đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

III. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Diên Quảng.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH, CB, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đàm thị Lan